zài jiàn
再见

lǐ mào
礼貌

qǐng zuò
请坐

xiè xiè
谢谢

nǐ hǎo
你好

xià wǔ hǎo
下午好

bù kè qì
不客气

zǎo shàng hǎo
早上好

méi guān xì
没关系

duì bù qǐ
对不起

wǎn shàng hǎo
晚上好

polite

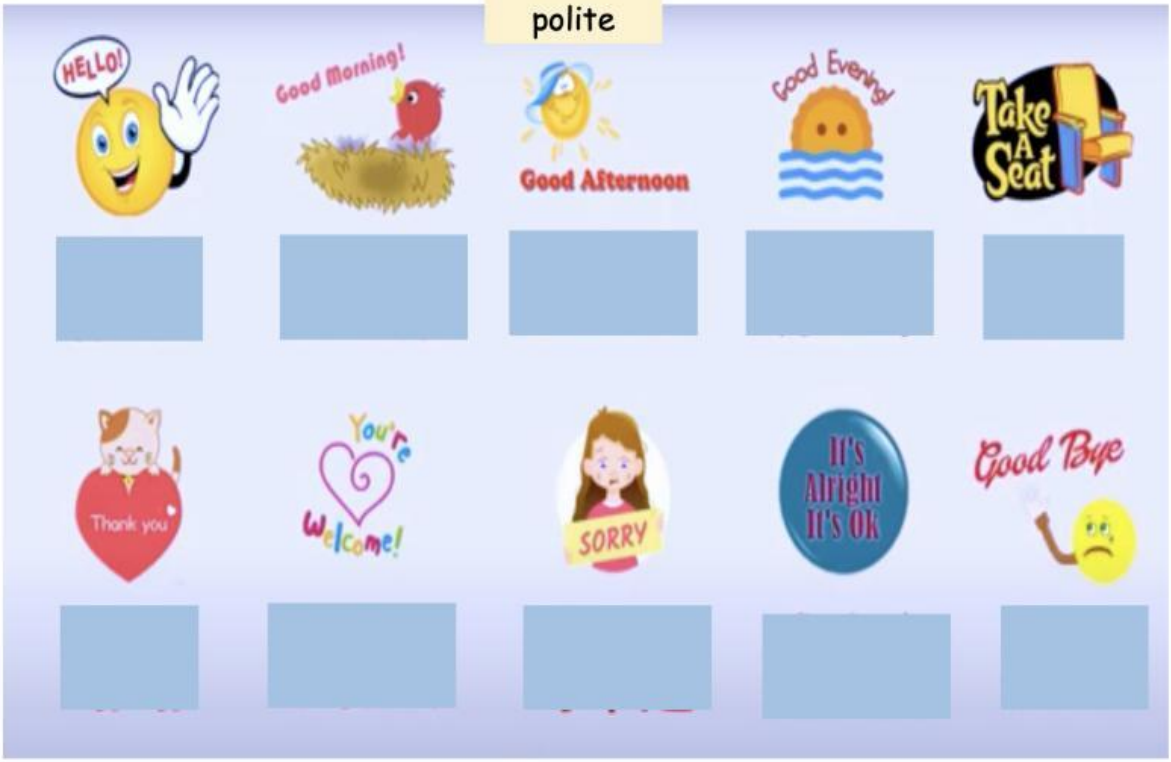

LIVEWORKSHEETS